

QUYẾT ĐỊNH
Về ban hành Nội quy tiếp công dân của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019; Nghị quyết 131/2020/NQ-QH ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc Hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nghị định số 33/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Nghị quyết 131/2020/NQ-QH ngày 16 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Luật Tiếp công dân ngày 25 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Tố cáo ngày 12 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân;

Căn cứ Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tố cáo;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Căn cứ Thông tư số 04/2021/TT-TTCP ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Thanh tra Chính phủ Quy định quy trình tiếp công dân;

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-TTCP ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh;

Xét đề nghị của Văn phòng Ủy ban nhân dân quận tại Công văn số 225VVP-TCD ngày 08 tháng 4 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành văn bản

Ban hành kèm theo Quyết định này là Nội quy tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp.



Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 3534/QĐ-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2015 của Ủy ban nhân dân quận về ban hành Nội quy tiếp công dân.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân quận, Trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 16 phường và các tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *N*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - UBND Thành phố;
 - Thanh tra Thành phố;
 - Ban TCD Thành phố
- } (để báo cáo)
- UBND quận: CT, các PCT;
 - Website quận (để công khai);
 - Lưu: VT, TCD_{Thg}.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Trí Dũng





NỘI QUY

Tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân của Ủy ban nhân dân quận
(Ban hành kèm theo Quyết định số 186/QĐ/UBND ngày 09 tháng 4 năm 2024
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận)

I. THỜI GIAN TIẾP CÔNG DÂN

Việc tiếp công dân thường xuyên được thực hiện từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ, ngày nghỉ lễ theo quy định) tại Trụ sở tiếp công dân quận, số 332 Quang Trung, phường 10, quận Gò Vấp.

- Buổi sáng : Từ 07 giờ 30 đến 11 giờ 30;
- Buổi chiều : Từ 13 giờ 00 đến 17 giờ 00.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận tiếp công dân vào sáng thứ Sáu hàng tuần (trường hợp Chủ tịch bận công tác đột xuất thì Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận tiếp thay).

II. NHỮNG TRƯỜNG HỢP TỪ CHỐI TIẾP CÔNG DÂN

1. Người trong tình trạng say do dùng chất kích thích, người mắc bệnh tâm thần hoặc một bệnh khác làm mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình.
2. Người có hành vi đe dọa, xúc phạm cơ quan, tổ chức, đơn vị, người tiếp công dân, người thi hành công vụ hoặc có hành vi khác vi phạm Nội quy tiếp công dân.
3. Người khiếu nại, tố cáo về vụ việc đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết đúng chính sách, pháp luật, kiểm tra, rà soát, thông báo bằng văn bản và đã được tiếp, giải thích, hướng dẫn nhưng vẫn cố tình khiếu nại, tố cáo kéo dài.
4. Người đại diện không hợp pháp theo quy định của pháp luật khi thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.
5. Việc khiếu nại, tranh chấp đang được Tòa án nhân dân có thẩm quyền thụ lý giải quyết hoặc đã được giải quyết bằng Bản án, Quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật.
6. Những trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

III. ĐỐI VỚI CÁN BỘ, CÔNG CHỨC TIẾP CÔNG DÂN

1. Trang phục chỉnh tề, đeo thẻ công chức theo quy định.

2. Có thái độ đúng mực; bảo đảm khách quan, bình đẳng, không phân biệt đối xử trong việc tiếp công dân.

3. Tôn trọng công dân, không sách nhiễu, gây phiền hà hoặc cản trở đối với người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

4. Tiếp nhận đơn, giải thích, hướng dẫn công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đúng theo quy định của pháp luật;

5. Yêu cầu người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu có liên quan cho việc tiếp nhận vụ việc.

6. Giữ bí mật cho người tố cáo theo quy định của pháp luật.

IV. ĐỐI VỚI CÔNG DÂN ĐẾN KHIẾU NẠI, TỐ CÁO, KIẾN NGHỊ, PHẢN ÁNH

1. Khi đến địa điểm tiếp công dân, người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh có quyền:

1.1. Trình bày về nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh;

1.2. Được hướng dẫn, giải thích về nội dung liên quan đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của mình;

1.3. Khiếu nại, tố cáo về hành vi vi phạm pháp luật của người tiếp công dân;

1.4. Nhận thông báo về việc tiếp nhận, kết quả xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh;

1.5. Trường hợp người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh không sử dụng thông thạo tiếng Việt thì có quyền sử dụng người phiên dịch;

1.6. Các quyền khác theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

2. Khi đến địa điểm tiếp công dân, người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh có nghĩa vụ:

2.1. Nêu rõ họ tên, địa chỉ hoặc xuất trình giấy tờ tùy thân, giấy ủy quyền (nếu có);

2.2. Có thái độ đúng mực, tôn trọng đối với người tiếp công dân;

2.3. Trình bày trung thực sự việc, cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; ký hoặc điểm chỉ xác nhận những nội dung trình bày đã được người tiếp công dân ghi chép lại;

2.4. Nghiêm chỉnh chấp hành nội quy tiếp công dân và hướng dẫn của người tiếp công dân;

2.5. Trường hợp nhiều người cùng khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về một nội dung thì phải cử người đại diện để trình bày nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định;

2.6. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung khiếu nại, tố cáo của mình.



V. CÁC HÀNH VI BỊ NGHIÊM CẤM

1. Đối với cán bộ, công chức:

1.1. Gây phiền hà, sách nhiễu hoặc cản trở người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh;

1.2. Thiếu trách nhiệm trong việc tiếp công dân; làm mất hoặc làm sai lệch thông tin, tài liệu do người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh cung cấp;

1.3. Phân biệt đối xử trong khi tiếp công dân;

1.4. Tiếp công dân hết giờ làm việc, tiếp ngoài cơ quan; tiếp tại nhà riêng.

2. Đối với công dân:

2.1. Mang vũ khí, vật dễ cháy, nổ, chất độc hại vào địa điểm tiếp công dân;

2.2. Lợi dụng quyền khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh để gây rối trật tự công cộng;

2.3. Đe dọa, xúc phạm cơ quan, tổ chức, đơn vị, người tiếp công dân, người thi hành công vụ;

2.4. Xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín, danh dự của cơ quan Nhà nước, cán bộ, công chức tiếp công dân, người thi hành công vụ; gây thiệt hại cho cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân;

2.5. Kích động, cưỡng ép, dụ dỗ, lôi kéo, mua chuộc người khác tập trung đông người tại địa điểm tiếp công dân;

2.6. Vi phạm các quy định khác trong nội quy, quy chế tiếp công dân;

2.7. Sử dụng phương tiện ghi âm, chụp ảnh khi chưa được sự cho phép của người có thẩm quyền; treo băng rôn, biểu ngữ tại địa điểm tiếp công dân.

